

**BÁO CÁO | NGÀNH DẦU KHÍ**  
**QUÝ 2/2026**



# ÁNH BÌNH MINH TRONG CƠN BÃO

**Tháng 06/2026**

## THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ THẾ GIỚI: TÁI ĐỊNH GIÁ RỦI RO XUNG ĐỘT

- ❖ **Rủi ro địa chính trị tiếp tục hỗ trợ giá dầu.** Yếu tố rủi ro địa chính trị đang dần được thị trường phản ánh vào kỳ vọng giá dầu dài hạn, qua đó góp phần nâng mặt bằng giá và củng cố mức sàn giá dầu trong trung hạn.
- ❖ **Nguồn cung toàn cầu khó tăng mạnh trong ngắn hạn.** Công suất dự phòng toàn cầu hiện nay chủ yếu tập trung tại các quốc gia OPEC vùng Vịnh. Ngoài OPEC, tăng trưởng sản lượng từ Mỹ, Brazil và Guyana diễn ra tương đối chậm, khó bù đắp nhanh các cú sốc nguồn cung. Điều này khiến thị trường vẫn đối mặt với nguy cơ thiếu hụt nếu các gián đoạn kéo dài.
- ❖ **Tồn kho dầu toàn cầu tiếp tục suy giảm.** Tồn kho dầu và sản phẩm dầu toàn cầu hiện đang suy giảm nhanh. Nếu xu hướng này tiếp diễn, khả năng hấp thụ các cú sốc nguồn cung của thị trường sẽ suy yếu đáng kể. Quá trình tái tích lũy tồn kho sau khủng hoảng cũng được dự báo sẽ diễn ra chậm và kéo dài.
- ❖ **Kịch bản giá dầu năm 2026.** Quá trình phục hồi của thị trường dầu được dự báo diễn ra chậm, trong khi rủi ro tại eo biển Hormuz tiếp tục củng cố mức sàn giá dầu và duy trì áp lực tăng giá trong trung hạn. Chúng tôi dự báo giá dầu Brent trung bình cả năm 2026 khoảng 85 USD/thùng.

## THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ VIỆT NAM: THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỘNG, ĐÓN CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG MỚI

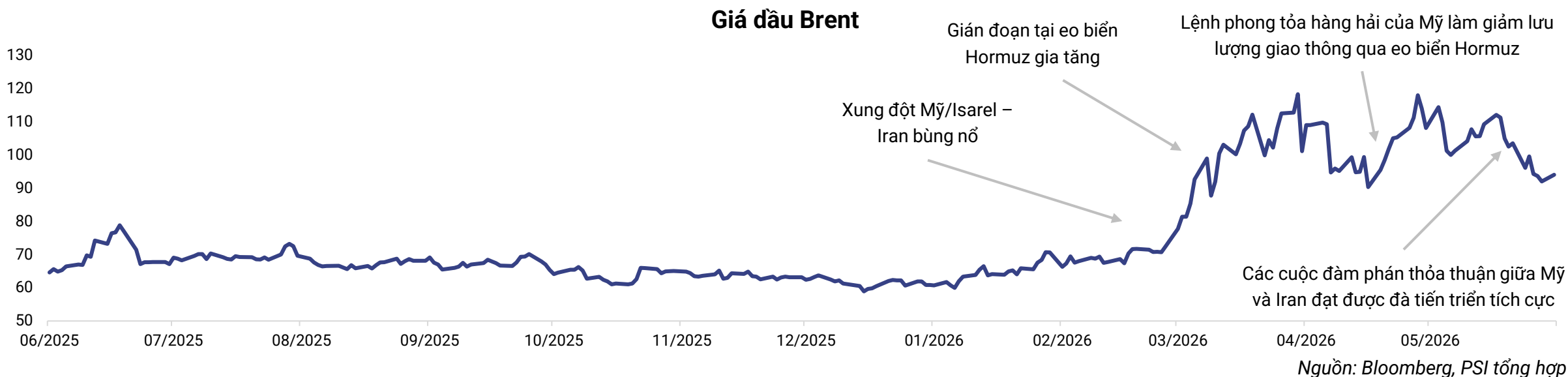
- ❖ **Động lực chính sách thúc đẩy tăng trưởng ngành dầu khí.** Luật Dầu khí sửa đổi cùng các cơ chế đặc thù đang giúp cải thiện môi trường đầu tư cho các dự án dầu khí. Các chính sách thúc đẩy LNG, điện khí và phát triển hạ tầng năng lượng được kỳ vọng sẽ tạo nền tảng tăng trưởng cho toàn ngành trong những năm tới.
- ❖ **Hoạt động thăm dò và khai thác bước vào chu kỳ phục hồi.** Trong năm 2026, nhiều dự án trọng điểm như Lô B – Ô Môn, Nam Du – U Minh, Sư Tử Trắng giai đoạn 2B, Lạc Đà Vàng và Thiên Nga – Hải Âu đang được đẩy mạnh triển khai. Đây được kỳ vọng là động lực quan trọng hỗ trợ tăng trưởng sản lượng dầu khí trong trung và dài hạn.

ÁNH BÌNH MINH TRONG CƠN BÃO



# NGÀNH DẦU KHÍ THẾ GIỚI

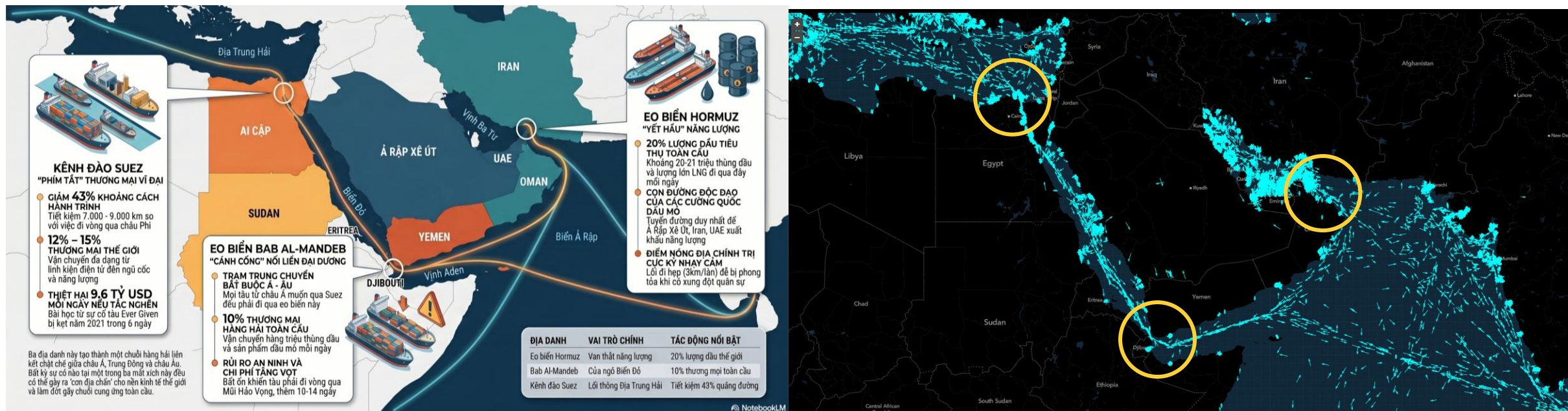




Trong quý 2/2026, **giá dầu Brent duy trì ở vùng cao do thị trường đối mặt với tình trạng thắt chặt nguồn cung nghiêm trọng**, với mức thâm hụt cung – cầu toàn cầu có thời điểm vượt 6 triệu thùng/ngày. Theo các chuyên gia nhận định, mặc dù giá trị hợp lý dài hạn của Brent được ước tính quanh 90 USD/thùng, giá dầu thực tế đã vượt mốc 100 USD/thùng từ giữa tháng 3 và dao động chủ yếu trong vùng 103.35 - 108 USD/thùng trong phần lớn quý 2. Bên cạnh yếu tố cung – cầu, **rủi ro địa chính trị tiếp tục là động lực hỗ trợ giá dầu**, đặc biệt là nguy cơ gián đoạn hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz. Yếu tố này đang dần được thị trường phản ánh vào kỳ vọng giá dầu dài hạn, qua đó góp phần nâng mặt bằng giá và củng cố mức sàn giá dầu trong trung hạn.

Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình đã giúp giảm bớt lo ngại về nguy cơ gián đoạn nguồn cung dầu từ Trung Đông, qua đó hỗ trợ ổn định tâm lý thị trường. Tuy nhiên, thị trường vẫn duy trì sự thận trọng khi tính bền vững của thỏa thuận còn cần thời gian kiểm chứng, trong khi các vấn đề liên quan đến chương trình hạt nhân và lệnh trừng phạt vẫn chưa được giải quyết triệt để.

### Các điểm nghẽn vận tải tại Trung Đông – Hormuz, Bab Al-Mandeb, Suez

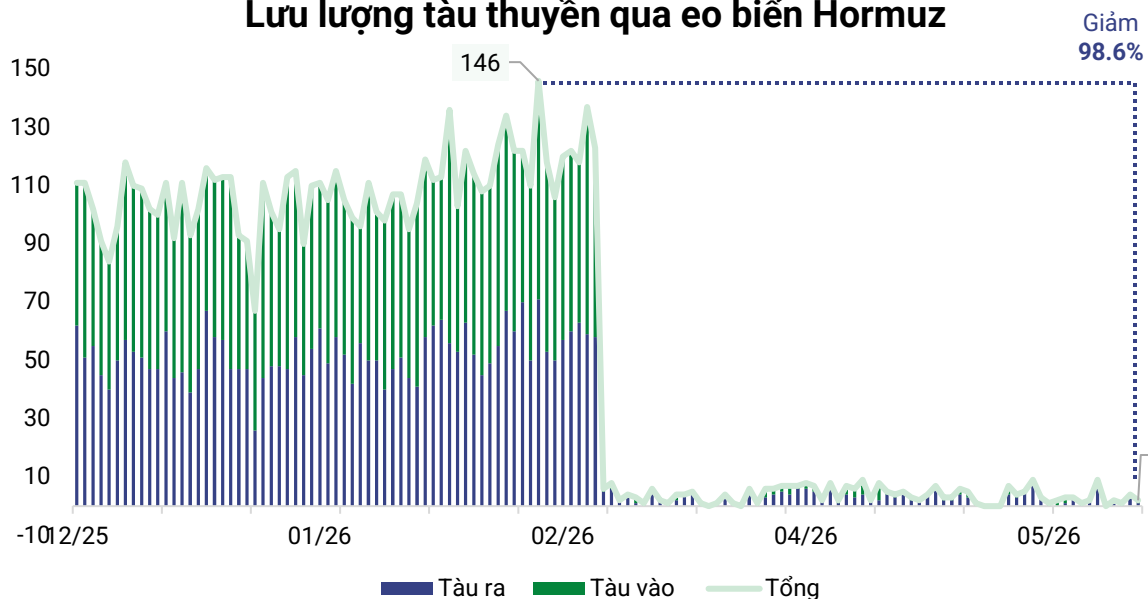


Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

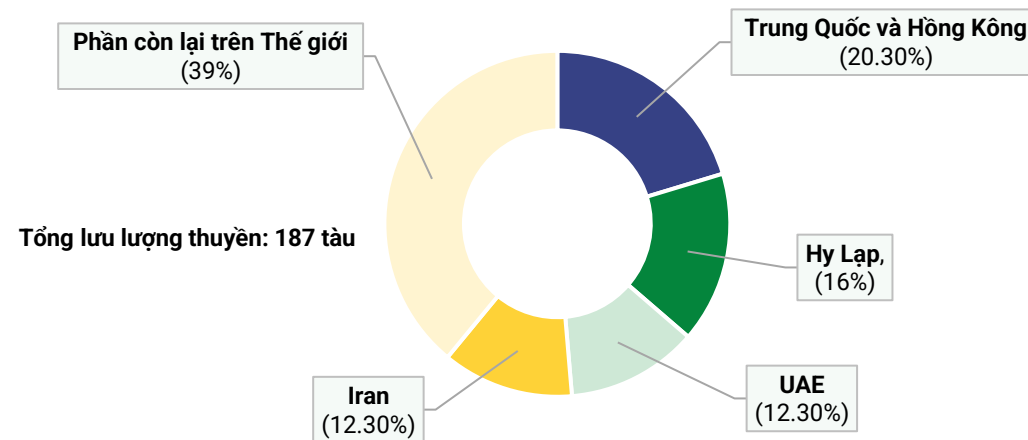
Xung đột tại Trung Đông đang khiến rủi ro địa chính trị trở thành một yếu tố mang tính cấu trúc trong định giá dầu thay vì chỉ là tác động ngắn hạn. Các diễn biến gần đây cho thấy hoạt động vận chuyển qua eo biển Hormuz – tuyến vận tải khoảng 20 triệu thùng dầu/ngày – có thể bị gián đoạn dễ dàng hơn so với những gì thị trường từng giả định. Vì vậy, giá dầu nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì một mức "phần bù rủi ro" nhất định, khi nhà đầu tư ngày càng thận trọng trước nguy cơ các căng thẳng địa chính trị có thể tái diễn và ảnh hưởng đến nguồn cung toàn cầu. Điều này cho thấy thị trường đang chuyển từ việc định giá các cú sốc ngắn hạn sang phản ánh những rủi ro thường trực trong chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu, qua đó **góp phần củng cố một mặt bằng giá dầu và mức sàn cấu trúc cao hơn trong trung và dài hạn.**

## DÒNG CHẢY QUA EO BIỂN HORMUZ KHÓ PHỤC HỒI NHANH

Lưu lượng tàu thuyền qua eo biển Hormuz



Lượng tàu thuyền vượt thành công eo biển Hormuz từ 4/3 – 20/4 (theo quốc gia đăng ký khai thác)



Nguồn: Bloomberg, CSIS, PSI tổng hợp

Việc eo biển Hormuz được mở cửa trở lại có thể giúp giảm bớt lo ngại về nguồn cung trong ngắn hạn, tuy nhiên **quá trình phục hồi thực tế của thị trường dầu mỏ nhiều khả năng sẽ diễn ra chậm hơn đáng kể so với tốc độ điều chỉnh giá hiện nay của thị trường**. Trong nhiều tuần qua, xuất khẩu dầu thô và LNG từ khu vực Vùng Vịnh chỉ hoạt động ở mức thấp hơn đáng kể so với bình thường, gây gián đoạn lịch trình vận tải, hoạt động lọc hóa dầu và sản xuất thượng nguồn trên toàn khu vực.

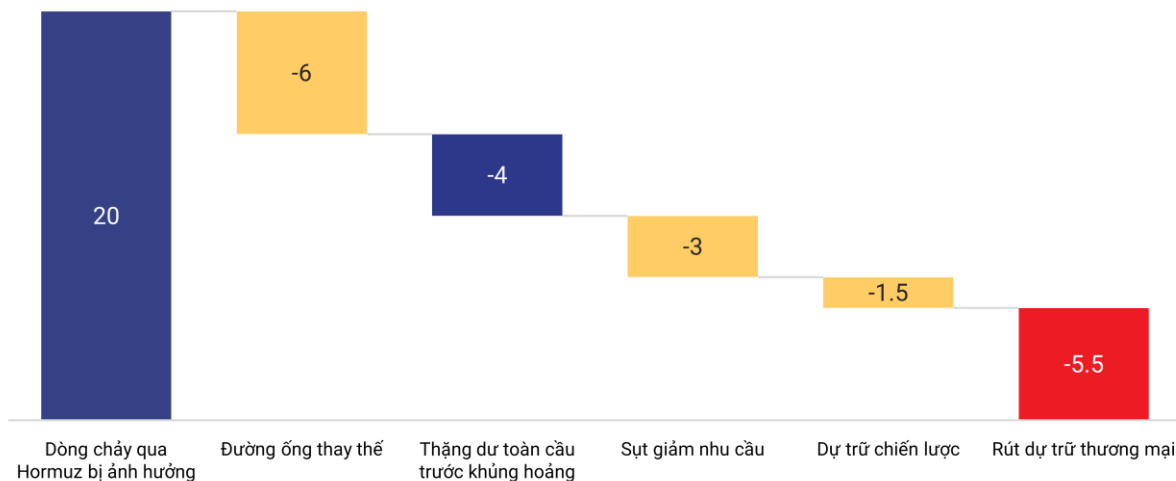
Ngay cả khi đạt được một thỏa thuận tạm thời, lưu lượng tàu qua eo biển Hormuz cần nhiều thời gian hơn để phục hồi do các hoạt động quân sự vẫn tiếp diễn gần khu vực này, chi phí bảo hiểm vận tải tăng cao và những bất định liên quan đến quy định cũng như cơ chế kiểm soát hàng hải. Bên cạnh đó, một số mỏ dầu đã phải tạm ngừng hoạt động trong thời gian dài có thể cần nhiều tháng để khôi phục hoàn toàn công suất khai thác. Điều này cho thấy nguồn cung dầu từ Vùng Vịnh nhiều khả năng sẽ phục hồi chậm hơn so với kỳ vọng của thị trường ngay cả khi điều kiện vận tải được cải thiện.

## CÁN CÂN CUNG – CẦU ĐƯỢC KIỂM SOÁT NHỜ ĐIỀU CHỈNH CỦA THỊ TRƯỜNG

Thị trường dầu mỏ đang điều chỉnh trước tác động từ cuộc xung đột Iran thông qua sự kết hợp của các cơ chế nhằm hạn chế nhu cầu rút bớt lượng dự trữ quá mức, giữ cho thâm hụt ở mức thấp hơn so với mức giảm do sự gián đoạn ở eo biển Hormuz gây ra – vốn ước tính hơn 20 triệu thùng/ngày.

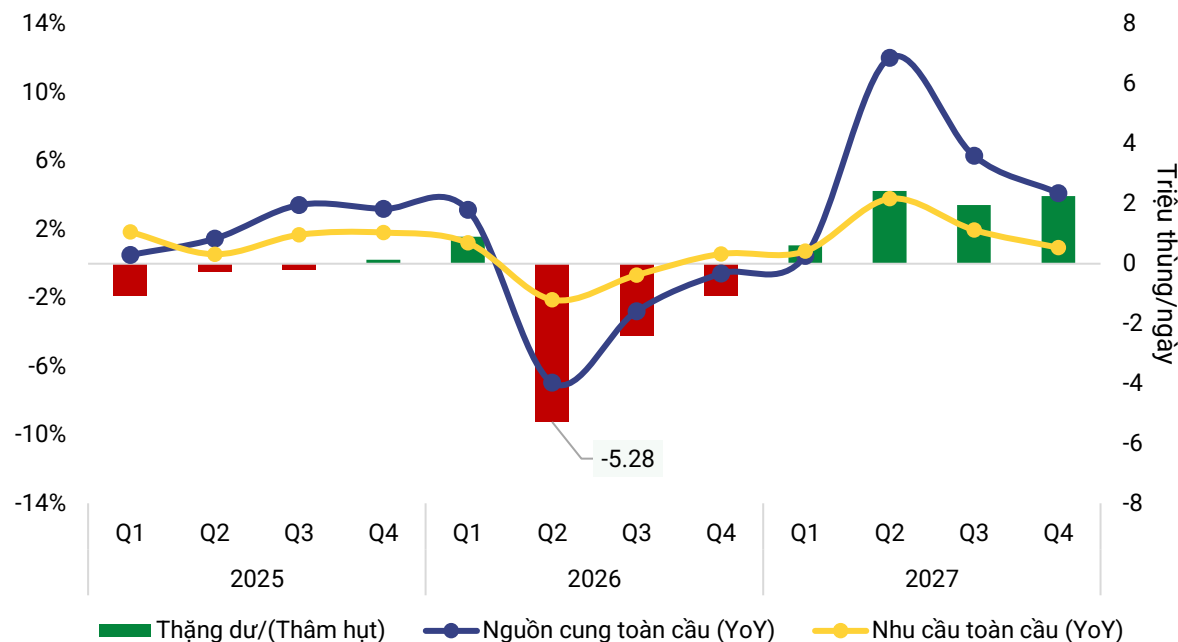
Theo IEA, thị trường dầu năm 2026 ban đầu được kỳ vọng dư cung khoảng 3–4 triệu thùng/ngày, qua đó hấp thụ một phần cú sốc nguồn cung. Đồng thời, nhu cầu tiêu thụ toàn cầu cũng có dấu hiệu suy yếu, với mức điều chỉnh giảm khoảng 2–4 triệu thùng/ngày do giá năng lượng cao, tăng trưởng kinh tế chậm lại và nhu cầu nhập khẩu của Trung Quốc suy giảm.

Cách thị trường dầu mỏ hấp thụ cuộc khủng hoảng Hormuz



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

Cán cân cung – cầu dầu toàn cầu

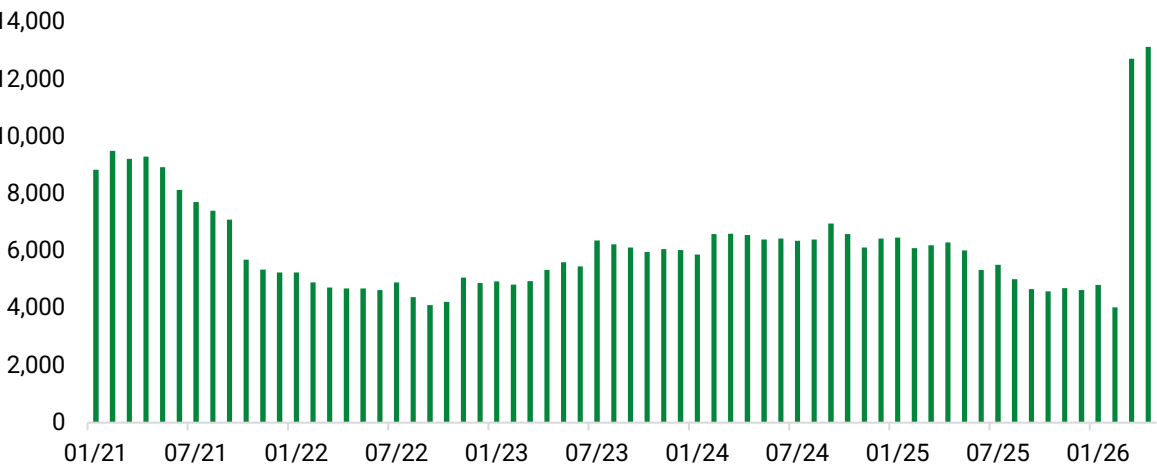


Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

Nhờ các yếu tố này, mức thâm hụt thực tế theo các cân đối thị trường hiện tại được ước tính chỉ còn khoảng 5 triệu thùng/ngày trong quý 2/2026. Tuy nhiên, đây vẫn là mức thiếu hụt đáng kể. Nếu tình trạng này kéo dài, lượng tồn kho dầu toàn cầu sẽ tiếp tục suy giảm, qua đó tạo thêm áp lực tăng giá đối với thị trường dầu trong các quý tới.

## CÔNG SUẤT DỰ PHÒNG CỦA OPEC+ KHÓ GIẢI TỎA THIẾU HỤT NGUỒN CUNG

Công suất dự phòng của OPEC



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

Các đợt cắt giảm sản lượng trước đây của OPEC giúp công suất dự phòng của khối tăng lên hơn 11 triệu thùng/ngày. Tuy nhiên, phần lớn công suất này tập trung tại khu vực Vùng Vịnh – nơi đang chịu ảnh hưởng trực tiếp từ các gián đoạn vận tải qua eo biển Hormuz. Do đó, dù công suất dự phòng vẫn ở mức cao, **khả năng chuyển hóa thành nguồn cung thực tế vẫn bị hạn chế bởi các điểm nghẽn logistics.**

Trong bối cảnh đó, vai trò của công suất dự phòng như một công cụ hấp thụ cú sốc nguồn cung đang suy giảm. Sau khi UAE rời OPEC+, phần lớn công suất dự phòng của khối hiện tập trung tại Saudi Arabia và Iraq.

Mặc dù OPEC+ vẫn duy trì lộ trình tăng sản lượng và bổ sung khoảng 188,000 thùng/ngày trong tháng 6, tác động của quyết định này lên thị trường hiện khá hạn chế. Các gián đoạn nguồn cung tại khu vực Vùng Vịnh cùng những rủi ro liên quan đến eo biển Hormuz đang trở thành yếu tố chi phối diễn biến giá dầu, khiến chính sách sản lượng của OPEC+ bị lu mờ.

Trong **bối cảnh UAE rời khỏi liên minh**, trọng tâm của thị trường không còn nằm ở kế hoạch tăng sản lượng mà chuyển sang khả năng hiện thực hóa công suất dự phòng của OPEC+. Với các rủi ro địa chính trị và gián đoạn nguồn cung vẫn kéo dài, thị trường dầu mỏ nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì trạng thái thắt chặt trong thời gian tới.

Kế hoạch thay đổi sản lượng của OPEC năm 2026

| Thời gian | Tăng sản lượng dự kiến<br>(nghìn thùng/ ngày) | Thay đổi sản lượng OPEC<br>(nghìn thùng/ngày) | Thay đổi<br>giá dầu |
|-----------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------|
| Tháng 1   | –                                             | -180,000                                      | 16%                 |
| Tháng 2   | –                                             | +730,000                                      | 3%                  |
| Tháng 3   | –                                             | -7,560,000                                    | 63%                 |
| Tháng 4   | +206,000                                      | N/A                                           | -7%                 |
| Tháng 5   | +206,000                                      | N/A                                           | -4%                 |
| Tháng 6   | +188,000                                      | N/A                                           | N/A                 |

Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

# NGÀNH DẦU KHÍ

## RẠNG NÚT NỘI BỘ OPEC+ - UAE RỜI KHỎI LIÊN MINH

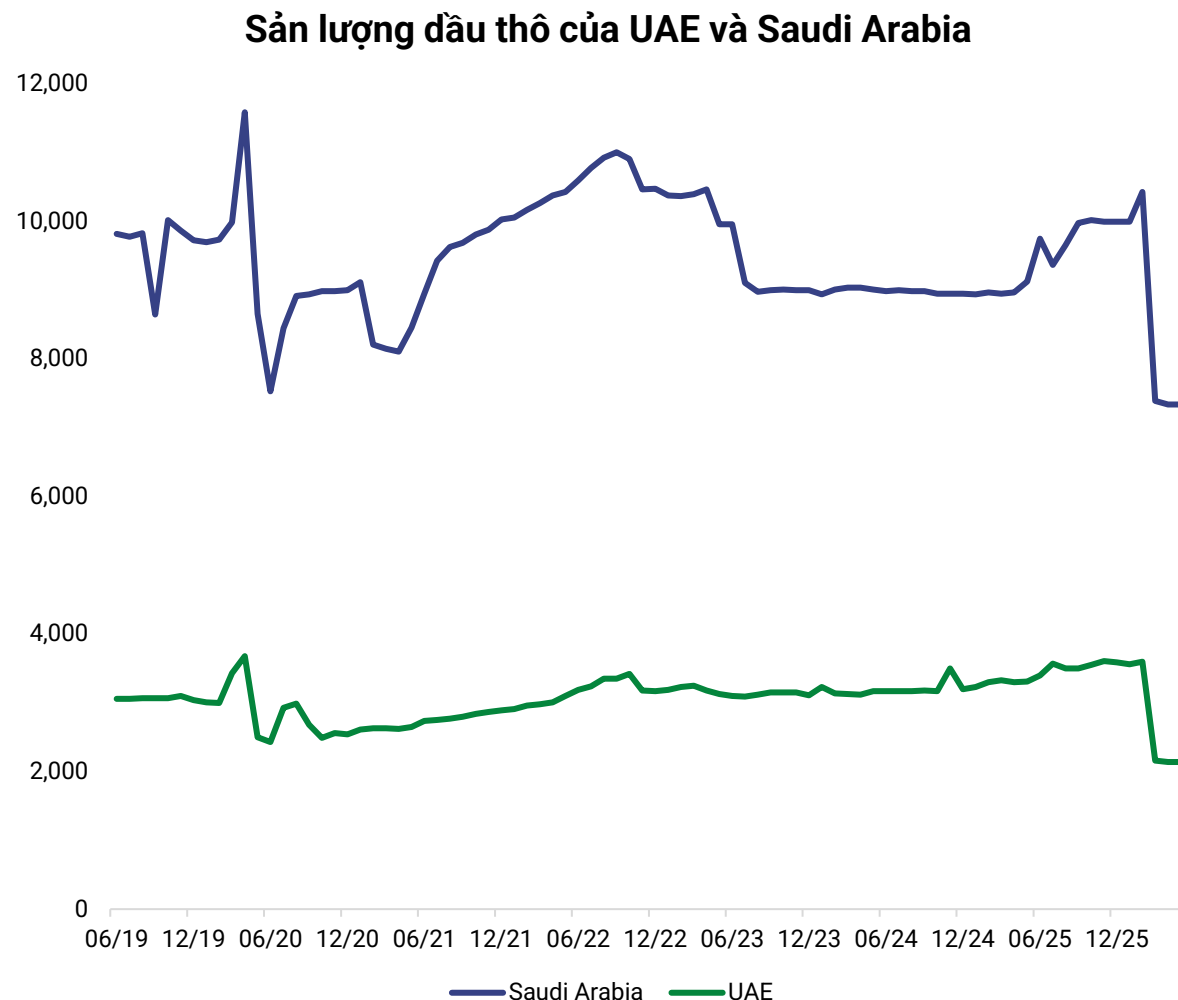
### Thay đổi định hướng chính sách

- ❖ **Ưu tiên tăng trưởng thay vì hỗ trợ giá dầu.** UAE rời OPEC+ từ ngày 01/05/2026, đánh dấu sự chuyển dịch từ chiến lược kiểm soát sản lượng để hỗ trợ giá dầu sang mục tiêu mở rộng sản lượng và gia tăng thị phần.
- ❖ **Gia tăng tính linh hoạt trong sản xuất.** Không còn bị ràng buộc bởi hạn ngạch của OPEC+, UAE có thể điều chỉnh sản lượng theo điều kiện thị trường và tận dụng các giai đoạn giá dầu cao để tối ưu hóa doanh thu xuất khẩu.

### Gia tăng nguồn cung trong dài hạn

- ❖ **Công ty Dầu Quốc gia Abu Dhabi (ADNOC) tiếp tục mở rộng công suất.** ADNOC đang nâng công suất khai thác lên khoảng 5 triệu thùng/ngày, tạo nền tảng cho tăng trưởng sản lượng trong các năm tới.
- ❖ **Tiềm năng bổ sung thêm 1 triệu thùng/ngày.** Khi hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz được khôi phục hoàn toàn, UAE có thể nhanh chóng đưa thêm nguồn cung ra thị trường nhờ năng lực sản xuất đã được chuẩn bị từ trước.

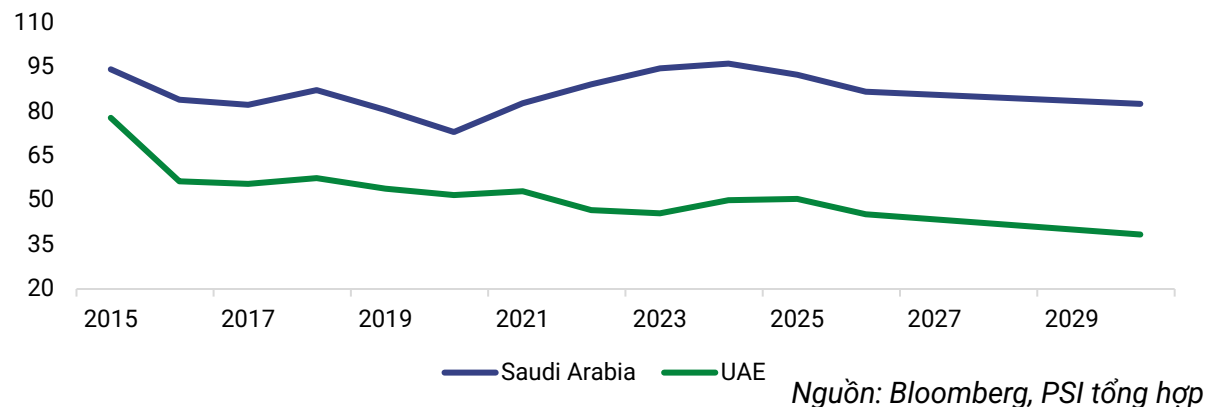
→ UAE đang chuyển từ vai trò hỗ trợ cơ chế điều phối của OPEC+ sang chiến lược tăng trưởng dựa trên sản lượng và thị phần, qua đó có thể làm gia tăng cạnh tranh nguồn cung trong dài hạn.



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

## RẠNG NÚT NỘI BỘ OPEC+ - UAE RỜI KHỎI LIÊN MINH

Giá dầu hòa vốn tài khóa



### Thắt chặt nguồn cung trong ngắn hạn, dư cung trong dài hạn

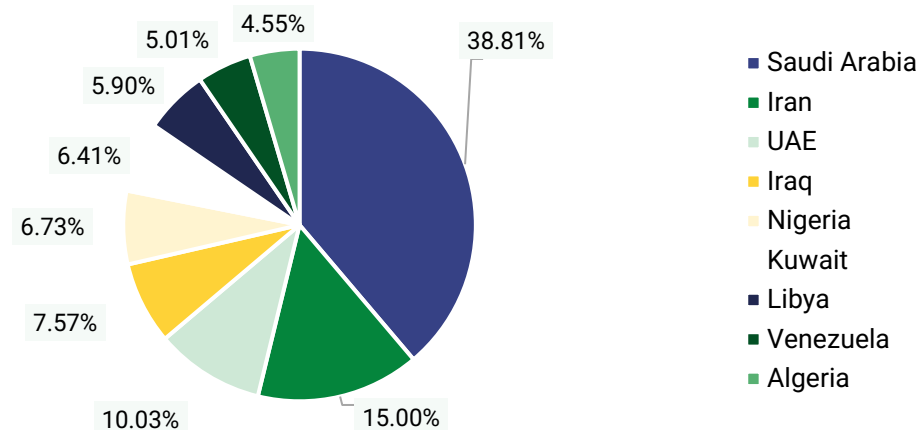
- ❖ **Suy giảm hiệu quả điều phối nguồn cung.** Việc UAE rời OPEC+ cho thấy sự suy giảm tính gắn kết trong nội bộ liên minh và làm gia tăng thách thức đối với cơ chế phối hợp sản lượng do Saudi Arabia dẫn dắt.
- ❖ **Nguy cơ cạnh tranh thị phần.** Nếu Saudi Arabia chấp nhận việc UAE gia tăng sản lượng, kỷ luật sản lượng của OPEC có thể suy yếu. Ngược lại, việc tăng sản lượng để bảo vệ thị phần có thể làm gia tăng nguy cơ xảy ra một cuộc chiến giá dầu.

→ UAE rời OPEC+ không chỉ làm suy giảm sự gắn kết của liên minh mà còn làm gia tăng rủi ro cạnh tranh thị phần, qua đó có thể làm **giảm hiệu quả kiểm soát thị trường dầu mỏ của OPEC trong dài hạn.**

### Khác biệt chiến lược giữa UAE và Saudi Arabia

- ❖ **Ưu tiên chính sách dầu mỏ khác nhau.** UAE theo đuổi chiến lược mở rộng sản lượng và gia tăng thị phần, trong khi Saudi Arabia tiếp tục ưu tiên ổn định thị trường và duy trì giá dầu ở mức cao thông qua kiểm soát nguồn cung.
- ❖ **Khác biệt về áp lực ngân sách.** UAE có mức giá dầu hòa vốn ngân sách dưới 50 USD/thùng, thấp hơn đáng kể so với mức trên 90 USD/thùng của Saudi Arabia. Điều này tạo động lực để UAE ưu tiên tăng sản lượng thay vì tham gia các chương trình cắt giảm kéo dài.

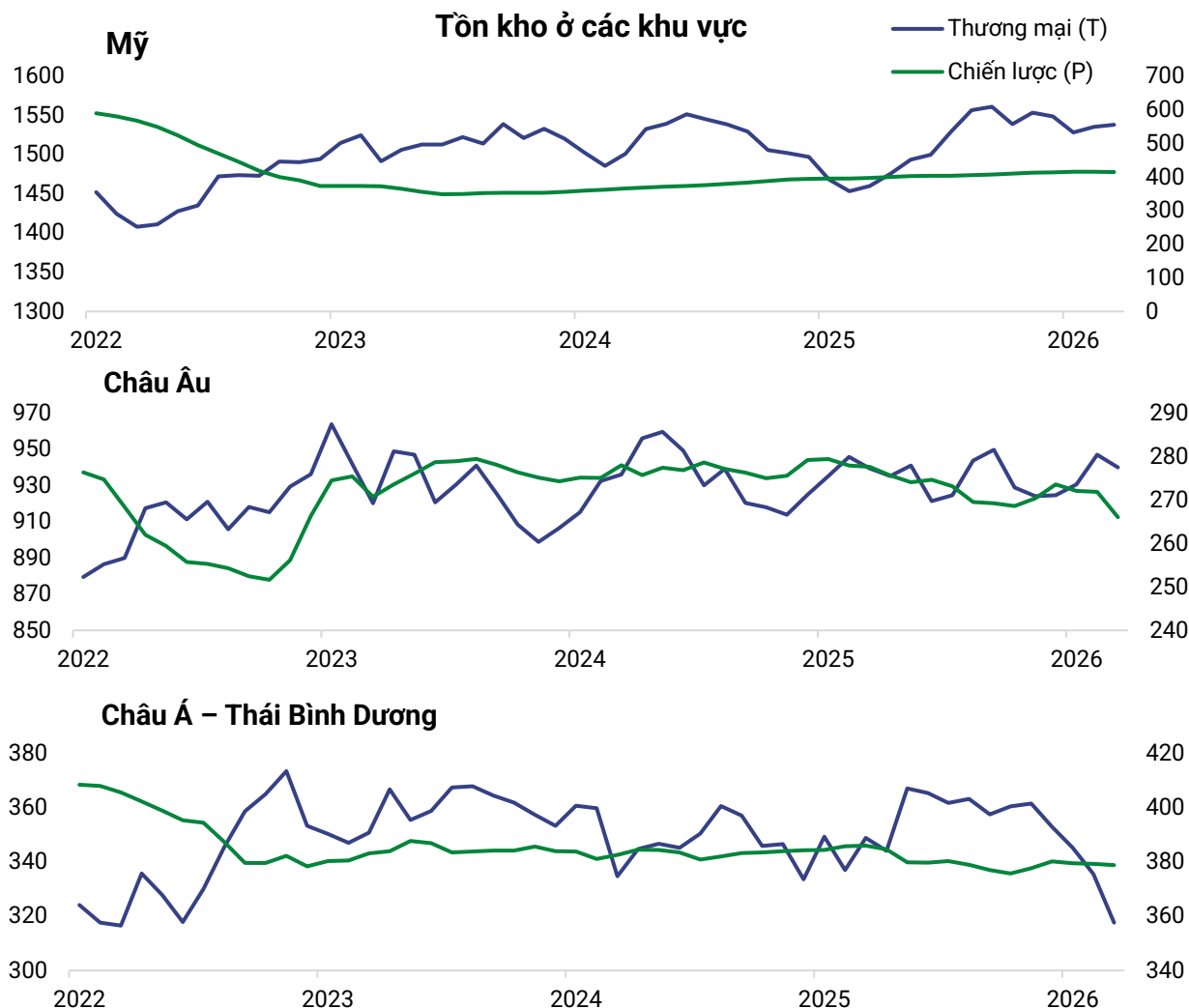
Sản lượng dầu thô của OPEC



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

# NGÀNH DẦU KHÍ

## TỒN KHO DẦU DƯỚI ÁP LỰC TỪ XUNG ĐỘT TRUNG ĐÔNG



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

### Tồn kho dầu toàn cầu vẫn là vùng đệm quan trọng

❖ **Tồn kho cao hơn so với cùng kỳ.** Tính đến ngày 22/5, tồn kho dầu và sản phẩm dầu toàn cầu đạt khoảng 7.2 tỷ thùng, cao hơn khoảng 200 triệu thùng so với đầu năm 2025, giúp giảm bớt tác động từ các gián đoạn nguồn cung hiện nay.

❖ **Mỹ vẫn là khu vực có vùng đệm tồn kho lớn nhất.** Tồn kho thương mại của Mỹ tiếp tục duy trì ở mức cao, trong khi dự trữ chiến lược (SPR) được tái tích lũy dần sau giai đoạn giải phóng mạnh trước đó. Ngược lại, tồn kho thương mại tại châu Âu và châu Á – Thái Bình Dương có xu hướng suy giảm trong thời gian gần đây, cho thấy khả năng hấp thụ các cú sốc nguồn cung của hai khu vực này còn hạn chế.

### Tồn kho đang suy giảm nhanh

❖ **Tốc độ sụt giảm tồn kho đạt khoảng 5 triệu thùng/ngày.** Nếu xu hướng này tiếp diễn, lượng tồn kho toàn cầu có thể quay về vùng đáy năm 2025 ngay trong tháng 7, làm thu hẹp đáng kể vùng đệm của thị trường.

❖ **Thị trường vẫn có thể hấp thụ cú sốc trong ngắn hạn.** Lượng tồn kho hiện tại đủ để hỗ trợ thị trường thêm khoảng 1–2 tháng, ngay cả khi hoạt động qua Hormuz tiếp tục bị gián đoạn.

## TỒN KHO DẦU DƯỚI ÁP LỰC TỪ XUNG ĐỘT TRUNG ĐÔNG

### Tái tích lũy tồn kho sẽ diễn ra chậm

- ❖ Bổ sung tồn kho phụ thuộc vào việc dư cung. Việc tái tích lũy tồn kho chỉ có thể diễn ra sau khi thị trường đáp ứng nhu cầu tiêu thụ toàn cầu hiện vẫn duy trì trên 100 triệu thùng/ngày, khiến tốc độ phục hồi tồn kho chậm hơn đáng kể so với tốc độ suy giảm trong giai đoạn gián đoạn nguồn cung.
- ❖ Quá trình phục hồi có thể kéo dài nhiều quý. Ngay cả khi thị trường quay trở lại trạng thái dư cung 2–3 triệu thùng/ngày, việc tái tích lũy 500–700 triệu thùng tồn kho vẫn cần khoảng 6–12 tháng. Trong kịch bản dư cung chỉ đạt 1 triệu thùng/ngày, thời gian phục hồi có thể kéo dài tới 17–23 tháng

### Nhu cầu tái tích lũy tồn kho tạo thêm lực đỡ cho giá dầu

- ❖ Lượng sản lượng bị mất lũy kế có thể lên tới gần 2 tỷ thùng, tương đương khoảng 30% tổng tồn kho dầu toàn cầu hiện nay.
- ❖ Nhu cầu tái xây dựng tồn kho thương mại và dự trữ chiến lược (SPR) có thể đạt 1–2 triệu thùng/ngày trong 2–3 năm tới, qua đó hấp thụ một phần đáng kể lượng dư cung của thị trường và góp phần hình thành mức sàn giá dầu cao hơn trong trung hạn.

→ Ngay cả khi xung đột kết thúc và eo biển Hormuz hoạt động bình thường trở lại, **thị trường dầu mỏ vẫn có thể duy trì trạng thái thắt chặt trong trung hạn** do nhu cầu tái tích lũy tồn kho, qua đó hỗ trợ mặt bằng giá dầu cao hơn trong trung hạn.

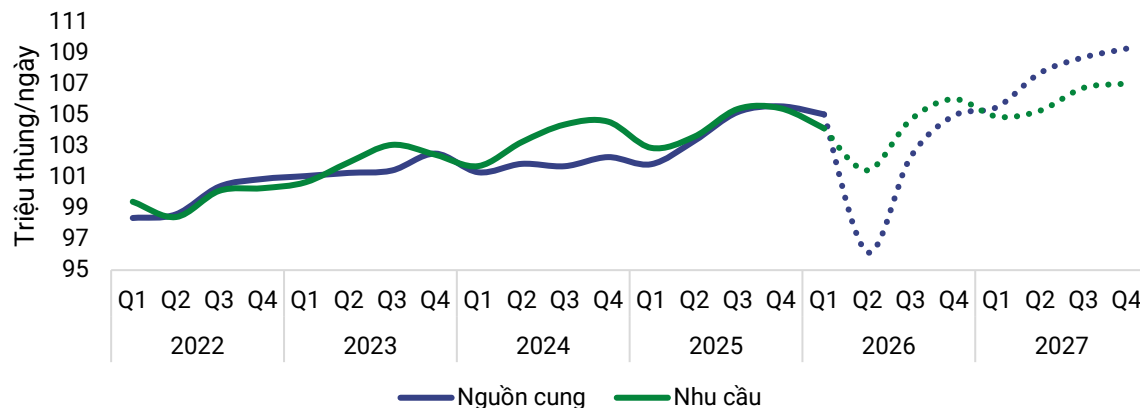
### Các kịch bản tái tích lũy tồn kho dầu

| Lượng tồn kho cần tái tích lũy | Thị trường dư cung 1 triệu thùng/ngày | Thị trường dư cung 2 triệu thùng/ngày | Thị trường dư cung 3 triệu thùng/ngày |
|--------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|
| 300 triệu thùng                | 10 tháng                              | 5 tháng                               | 3 tháng                               |
| 500 triệu thùng                | 17 tháng                              | 8 tháng                               | 6 tháng                               |
| 700 triệu thùng                | 23 tháng                              | 12 tháng                              | 8 tháng                               |

Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

## THỊ TRƯỜNG DẦU DUY TRÌ TRẠNG THÁI THẮT CHẶT TRONG NGẮN HẠN

Dự báo cung – cầu dầu thô



### Nhu cầu: Điều chỉnh giảm nhưng thị trường vẫn thiếu cung

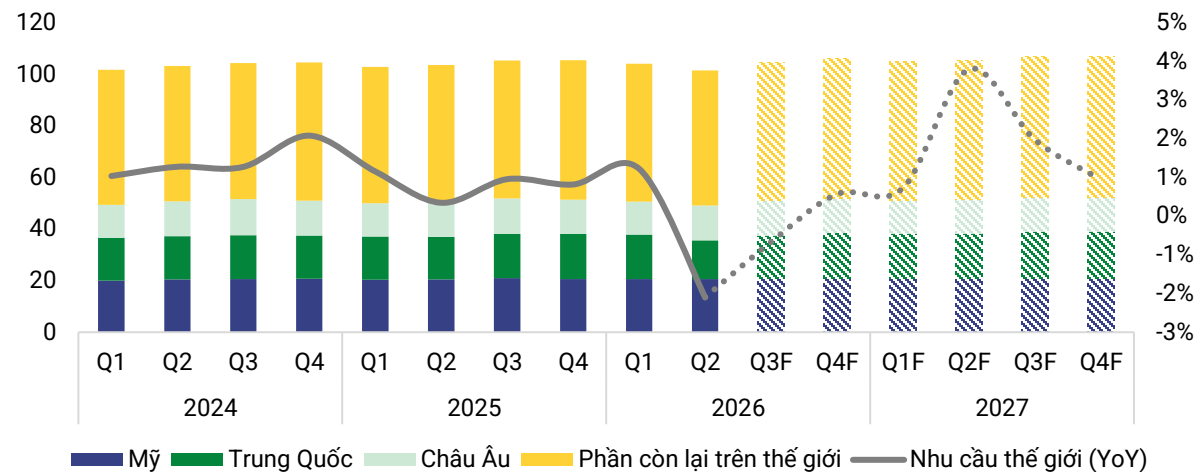
- ❖ **Nhu cầu thực tế thấp hơn dự báo.** Ước tính nhu cầu dầu hiện ở mức 100–102 triệu thùng/ngày, thấp hơn khoảng 2 triệu thùng/ngày so với dự báo ban đầu (104.4 triệu thùng/ngày) do giá dầu cao và kinh tế suy yếu.
- ❖ **Tồn kho tiếp tục hấp thụ cú sốc.** Dù nhu cầu đã giảm, thị trường vẫn thâm hụt khoảng 5 triệu thùng/ngày, phần lớn được bù đắp bằng việc rút tồn kho toàn cầu.

→ Thị trường dầu được dự báo **tiếp tục thiếu hụt trong ngắn hạn** khi nguồn cung khó bù đắp các gián đoạn hiện hữu. Tồn kho vẫn là vùng đệm chính, trong khi giá dầu cao giúp điều chỉnh nhu cầu và tái cân bằng thị trường.

### Nguồn cung: Khả năng bù đắp còn hạn chế

- ❖ **Công suất dự phòng khó phát huy hiệu quả.** Công suất dự phòng toàn cầu ước khoảng 3–5 triệu thùng/ngày, nhưng phần lớn tập trung tại các nước OPEC ở Vùng Vịnh, nơi đang chịu ảnh hưởng trực tiếp từ các gián đoạn tại eo biển Hormuz.
- ❖ **Nguồn cung ngoài OPEC tăng chậm.** Sản lượng dầu đá phiến Mỹ chỉ tăng thêm vài trăm nghìn thùng/ngày mỗi năm, trong khi các dự án mới tại Brazil và Guyana khó có thể đẩy nhanh tiến độ trong ngắn hạn.

Dự báo nhu cầu dầu thô theo khu vực



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

## KỊCH BẢN GIÁ DẦU: MỨC SÀN GIÁ DẦU MỚI ĐANG HÌNH THÀNH

### Kịch bản 1: Bình thường hóa (80–100 USD/thùng)

- ❖ Eo biển Hormuz dần được mở lại và lưu lượng vận tải phục hồi.
- ❖ Hoạt động xuất khẩu dầu từ Vùng Vịnh cải thiện nhưng chưa trở lại hoàn toàn mức trước xung đột.
- ❖ Chi phí bảo hiểm và vận tải vẫn cao, quá trình tái cân bằng thị trường diễn ra chậm.

### Kịch bản 2: Gián đoạn kéo dài (100–130 USD/thùng)

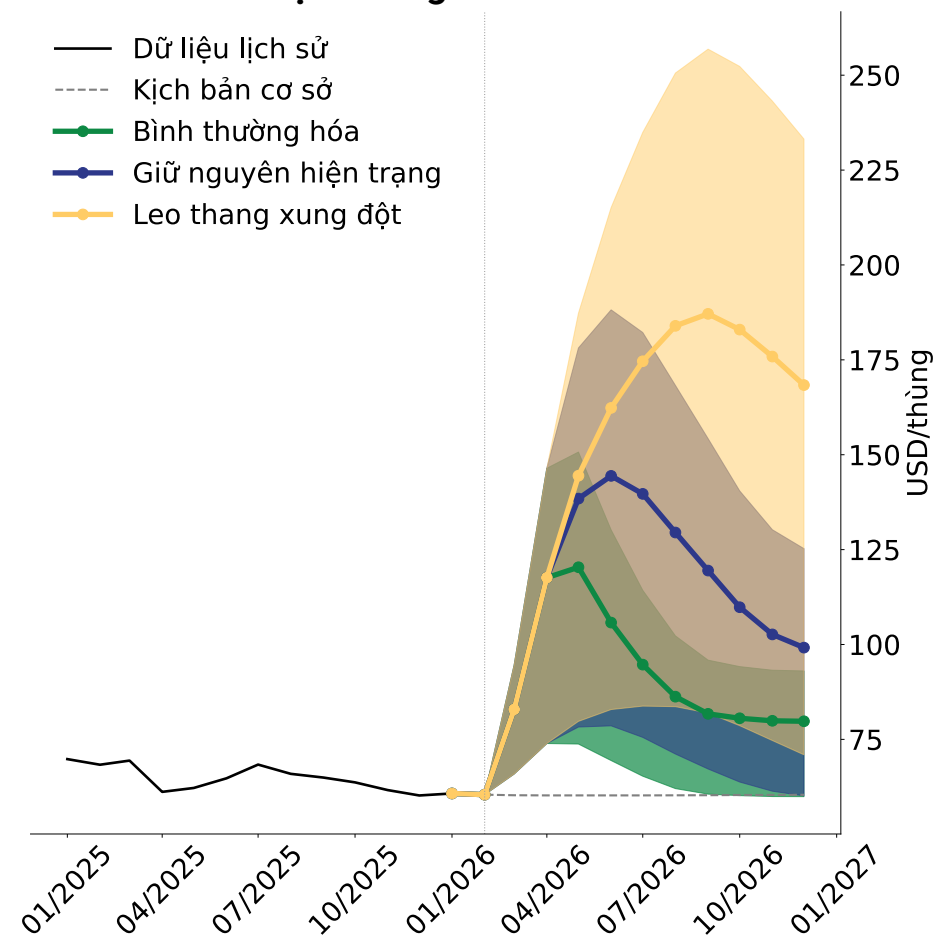
- ❖ Hoạt động vận tải qua Hormuz tiếp tục diễn ra ngắt quãng.
- ❖ Các hãng tàu duy trì tâm lý thận trọng, làm giảm hiệu quả lưu thông dầu khí.
- ❖ Tồn kho toàn cầu tiếp tục bị rút giảm để bù đắp thiếu hụt nguồn cung.

### Kịch bản 3: Leo thang xung đột (130–160+ USD/thùng)

- ❖ Hormuz tiếp tục đóng cửa hoặc xảy ra các cuộc tấn công hạ tầng năng lượng.
- ❖ Xuất khẩu dầu từ khu vực Vùng Vịnh suy giảm mạnh.
- ❖ Dự trữ chiến lược chỉ giúp giảm bớt cú sốc trong ngắn hạn.

→ Quá trình phục hồi của thị trường được dự báo diễn ra chậm, trong khi rủi ro tại eo biển Hormuz tiếp tục củng cố mức sàn giá dầu và duy trì áp lực tăng giá trong trung hạn. Do đó, chúng tôi dự báo **giá dầu Brent trung bình cả năm 2026 khoảng 85 USD/thùng**.

### Kịch bản giá dầu Brent



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

ÁNH BÌNH MINH TRONG CƠN BÃO



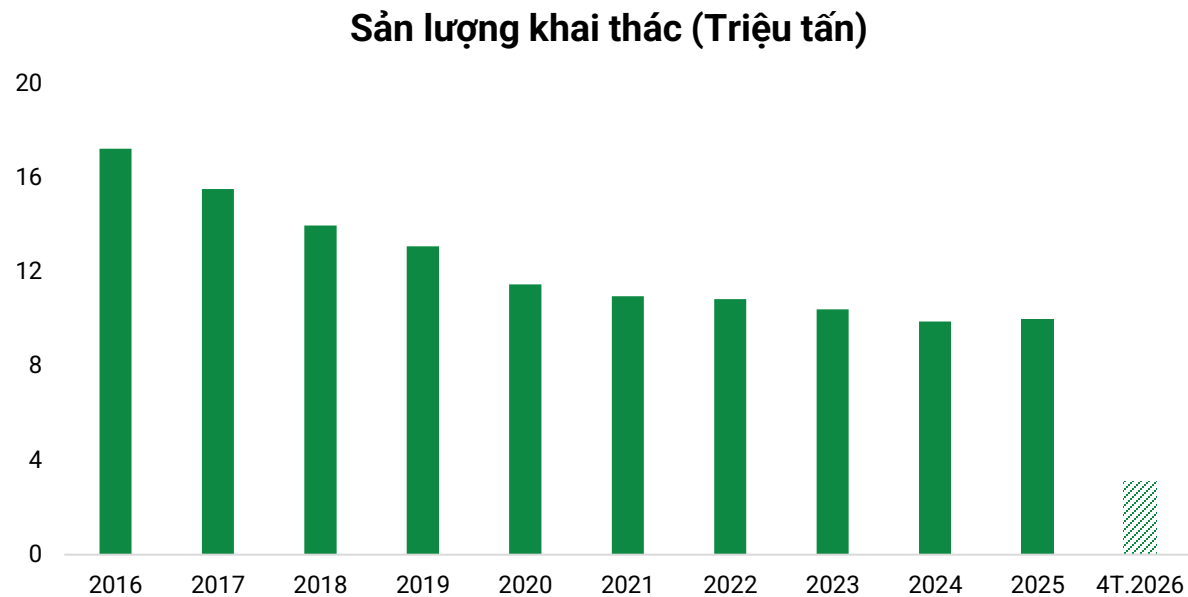
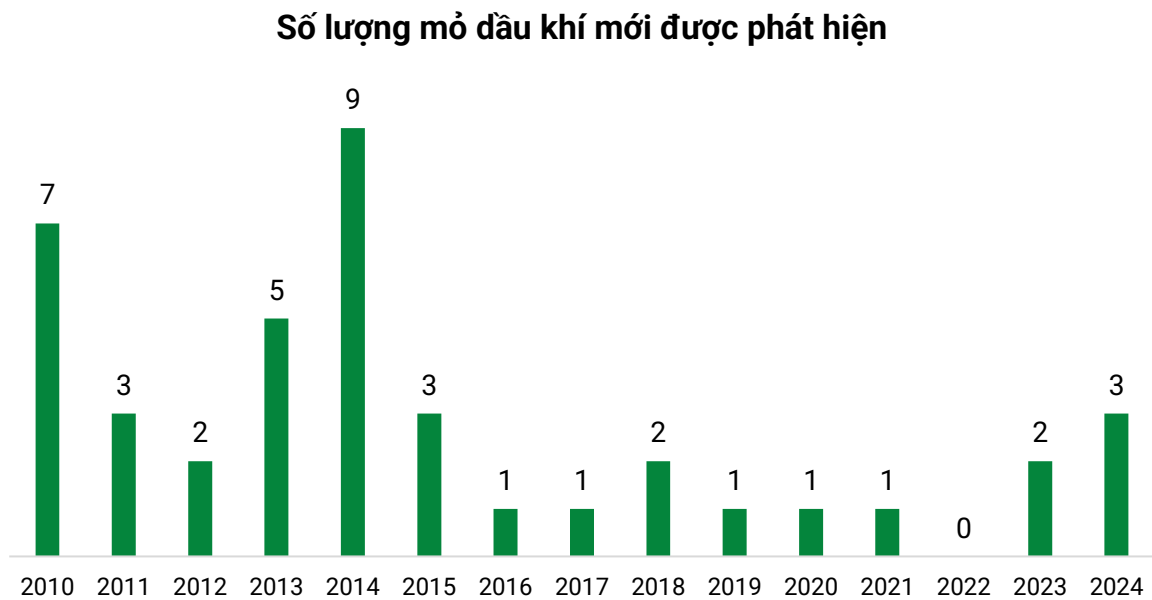
# NGÀNH DẦU KHÍ VIỆT NAM

ĐỘNG LỰC CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG NGÀNH DẦU KHÍ

| Chính sách                                                       | Luật hiện hành (2022)                                                                                                                   | Luật sửa đổi (2026)                                                                                                                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Hoàn thiện, đơn giản hóa thủ tục và tăng cường phân quyền     | Các nội dung kỹ thuật quan trọng phải trình Bộ Công thương thẩm định và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt                                   | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ Nhóm 1: Petrovietnam phê duyệt dựa trên thẩm định của BCT</li><li>❖ Nhóm 2: Petrovietnam tự thẩm định và phê duyệt toàn diện cho báo cáo trữ lượng nhỏ</li></ul> |
| 2. Bổ sung, hoàn thiện quy định về hợp đồng dầu khí (PSC)        | Chưa có quy định cụ thể về việc hợp nhất hợp đồng, nhận lại diện tích đã hoàn trả, hay việc xử lý cam kết công việc vì lý do quốc phòng | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ Bổ sung các loại hợp đồng khai thác</li><li>❖ Cho phép hợp nhất các hợp đồng</li><li>❖ Quy định rõ giai đoạn chuyển giao</li></ul>                               |
| 3. Hoàn thiện các quy định về ưu đãi đầu tư                      | Có quy định ưu đãi mở cận biên nhưng khó khả thi. Chưa có ưu đãi cho công nghệ nâng cao hệ số thu hồi dầu (EOR)                         | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ Sửa đổi bộ điều kiện đánh giá</li><li>❖ Bổ sung mức độ ưu đãi cụ thể cho các dự án áp dụng EOR</li><li>❖ Ưu đãi CCS/CCUS</li></ul>                               |
| 4. Phát triển chuỗi giá trị dầu khí và năng lượng ngoài khơi     | Chưa có quy định về cơ chế ưu tiên dịch vụ kỹ thuật cao và năng lượng ngoài khơi gắn với dầu khí                                        | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ Thiết lập hàng rào kỹ thuật</li><li>❖ Quy định khung pháp lý cho các dự án ĐGNK, hydrogen</li><li>❖ Xử lý vướng mắc khâu trung và hạ nguồn</li></ul>             |
| 5. Khung pháp lý cho giảm phát thải và lưu trữ carbon (CCS/CCUS) | Hoàn toàn chưa có quy định về giảm phát thải khí nhà kính và lưu trữ carbon trong hoạt động dầu khí                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ Tận dụng mỏ cạn kiệt</li><li>❖ Thương mại hóa carbon</li></ul>                                                                                                   |

Thúc đẩy hoạt động trên toàn bộ chuỗi giá trị dầu khí

| Thượng nguồn                                                                                                                                                                                                    | Trung nguồn                                                                                                                                                                                              | Hạ nguồn                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"><li>❖ <b>PVD</b>: Tăng khối lượng công việc đối với giàn khoan, đảm bảo hiệu suất hoạt động</li><li>❖ <b>PVS</b>: Tăng backlog và nhu cầu với các hợp đồng EPC/EPCI</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ <b>GAS</b>: Nhu cầu tiêu thụ khí ổn định và mở rộng thị trường LNG</li><li>❖ <b>PVT</b>: Nhu cầu vận chuyển dầu thô, sản phẩm dầu, LPG trong nước tăng</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>❖ <b>BSR</b>: Đảm bảo nguồn cung đầu vào, công suất vận hành ổn định hơn</li><li>❖ <b>DCM, DPM</b>: Nhu cầu và công suất vận hành ổn định</li></ul> |



Nguồn: PVN, GSO, PSI tổng hợp

Trong bối cảnh xung đột tại Trung Đông làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung năng lượng toàn cầu, Việt Nam đang đẩy mạnh hoạt động thăm dò và khai thác nhằm củng cố nguồn cung trong nước và tăng cường an ninh năng lượng. **Năm 2024 ghi nhận 3 phát hiện dầu khí mới**, mức cao nhất kể từ năm 2015, sau giai đoạn 2020–2023 chỉ ghi nhận từ 0–2 phát hiện mỗi năm.

Bên cạnh đó, sản lượng dầu thô của Petrovietnam trong quý I/2026 đạt **2.63 triệu tấn, tăng hơn 10% so với cùng kỳ**, trong khi lũy kế 4 tháng đầu năm tăng 14.3% YoY. Diễn biến này cho thấy các biện pháp thúc đẩy đầu tư và khai thác đang phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao khả năng tự chủ nguồn cung và giảm bớt tác động từ những biến động trên thị trường năng lượng quốc tế.



Tiến độ dự án điện khí Lô B – Ô Môn

| Gói thầu | Phạm vi công việc                                                                                                               | Cập nhật tiến độ                                                                                                                                                                                                                        |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| EPCI#1   | Hợp đồng Thiết kế, mua sắm, thi công, và lắp đặt giàn công nghệ trung tâm, giàn ở và tháp đuốc" thuộc dự án khí lô B.           | Dự án đã <b>hoàn thành hơn 60% tổng khối lượng</b> , với thiết kế chi tiết đạt trên 99%, mua sắm hơn 83% và thi công trên 50%. Đến tháng 2/2026, các hạng mục nền móng ngoài khơi trọng yếu đã hoàn tất lắp đặt.                        |
| EPCI#2   | Hợp đồng Thiết kế, mua sắm, thi công, và lắp đặt giàn thu gom/giàn đầu giếng và hệ thống đường ống nội mỏ thuộc dự án khí lô B. | Hiện đang tiếp tục triển khai song song với EPCI#1 trong chuỗi dự án Lô B – Ô Môn.                                                                                                                                                      |
| EPCI#3   | Hợp đồng Thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt tuyến ống bờ, các trạm và chạy thử với SWPOC.                                     | Công tác <b>giải phóng mặt bằng đạt 99.12%</b> , tương đương 92.6/102 km tuyến ống bờ đã được bàn giao.<br><br>Cuối tháng 2/2026, dự án triển khai công tác kéo và đẩy ống tại tuyến ống bờ, chuyển sang giai đoạn thi công trọng điểm. |

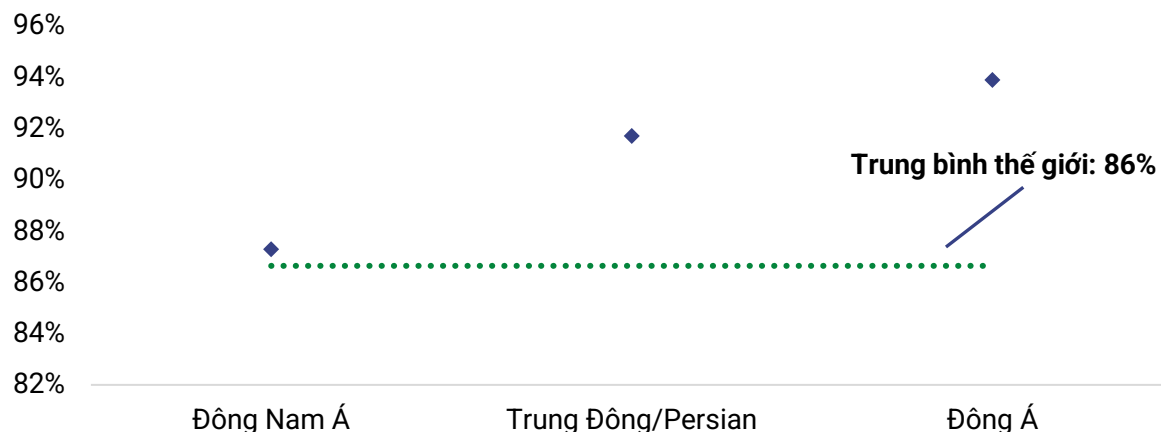
Các dự án dầu khí quan trọng giai đoạn 2025 - 2030

| Dự án               | Nhà điều hành | Trữ lượng                          | Tổng mức đầu tư (Triệu USD) | Tiến độ         | 2025                      | 2026 | 2027                      | 2028 |
|---------------------|---------------|------------------------------------|-----------------------------|-----------------|---------------------------|------|---------------------------|------|
| Kinh Ngư Trắng      | VSP           | 6.73 triệu m3 dầu & 2.83 tỷ m3 khí | 650                         | Đang triển khai | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |                           |      |
| Lô B                | PQPOC         | 107 tỷ m3 khí                      | 6,600                       | Đang triển khai | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |                           |      |
| Lạc Đà Vàng         | Murphy        | 100 triệu thùng dầu                | 693                         | Đang triển khai | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |                           |      |
| Sư tử Trắng - GD 2B | CuuLong JOC   | 17.05 tỷ m3 khí                    | 1,317                       | Đang triển khai | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |                           |      |
| Thiên Nga - Hải Âu  | VSP           | 7.43 tỷ m3                         | 348                         | Đang triển khai | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |                           |      |
| Đại Hùng Nam        | PVEP          | 22 triệu thùng dầu                 | 477                         |                 |                           |      | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |
| Nam Du - U Minh     | Jadestone     | 5.6 tỷ m3 khí                      | 378                         | Tiềm năng       |                           |      | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |
| Khánh Mỹ - Dầm Dơi  | PVEP          | 4 tỷ m3 khí                        | 395                         | Tiềm năng       |                           |      | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |
| Bảo Vàng - Bảo Đen  | Gazprom       | 58 tỷ m3 khí                       | 1,312                       |                 |                           |      | Dự kiến dòng khí đầu tiên |      |

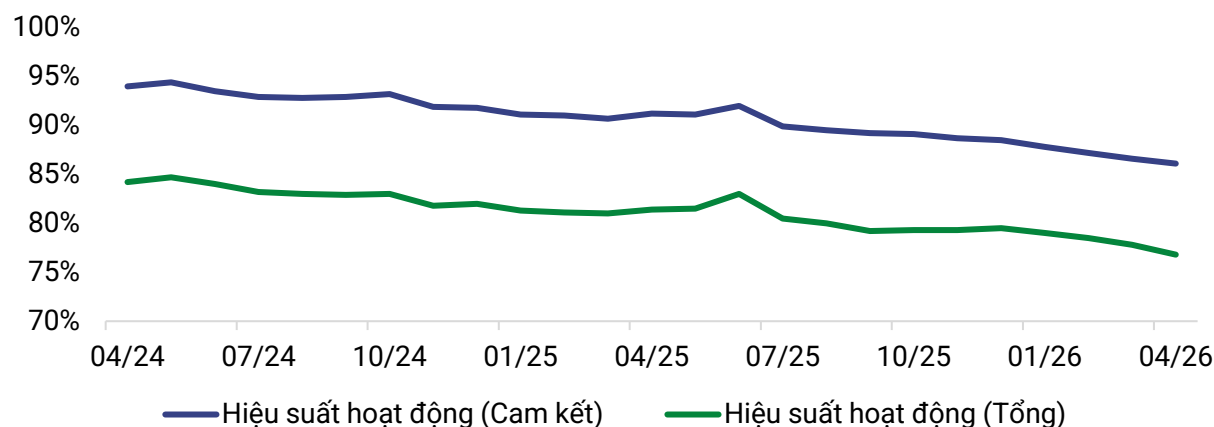
Nguồn: Petrovietnam, PSI tổng hợp

Nhiều dự án dầu khí trọng điểm tại Việt Nam đang bước vào giai đoạn triển khai cao điểm sau thời gian dài chuẩn bị và hoàn thiện thủ tục đầu tư. Trong đó, chuỗi dự án khí – điện Lô B – Ô Môn đã hoàn thành phần lớn công tác thiết kế, mua sắm và đang đẩy mạnh thi công các hạng mục ngoài khơi cũng như tuyến ống dẫn khí. Bên cạnh đó, các dự án Nam Du – U Minh, Sư Tử Trắng giai đoạn 2B, Lạc Đà Vàng và Thiên Nga – Hải Âu cũng đang được thúc đẩy nhằm bổ sung nguồn cung dầu khí trong nước. Việc đẩy nhanh tiến độ các dự án này không chỉ góp phần tăng cường an ninh năng lượng mà còn tạo nền tảng cho chu kỳ đầu tư mới của ngành dầu khí trong những năm tới.

Hiệu suất hoạt động giàn khoan theo khu vực

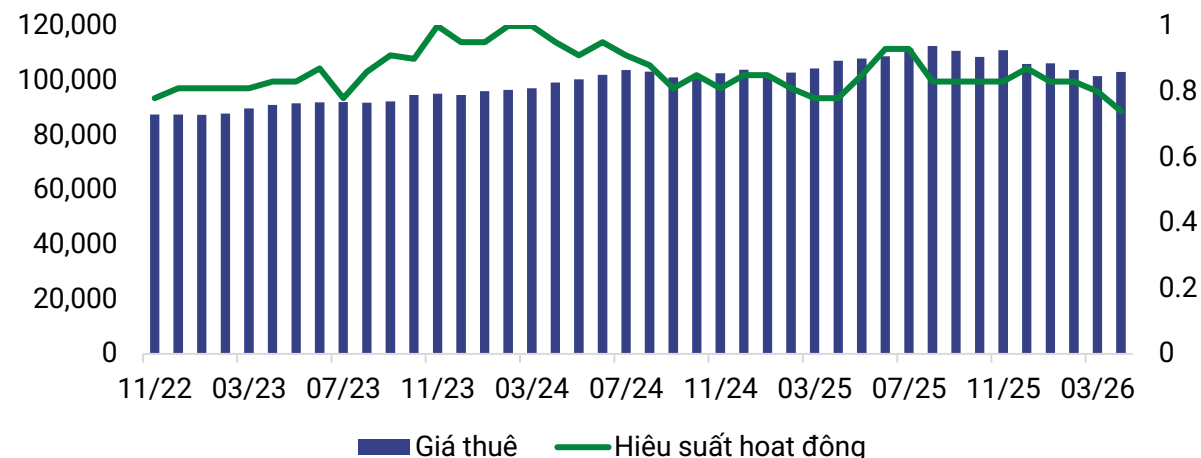


Hiệu suất hoạt động giàn khoan trên thế giới



Nguồn: Bloomberg, Westwood, PSI tổng hợp

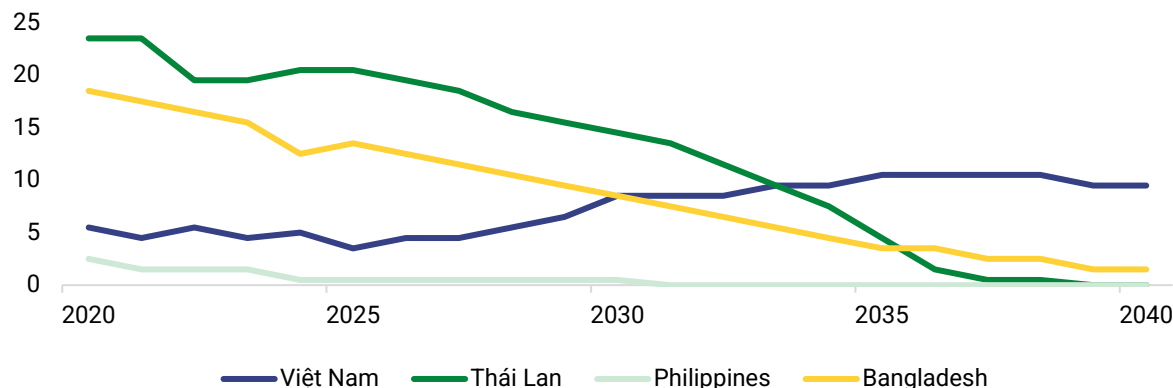
Giá thuê và hiệu suất hoạt động giàn khoan Đông Nam Á



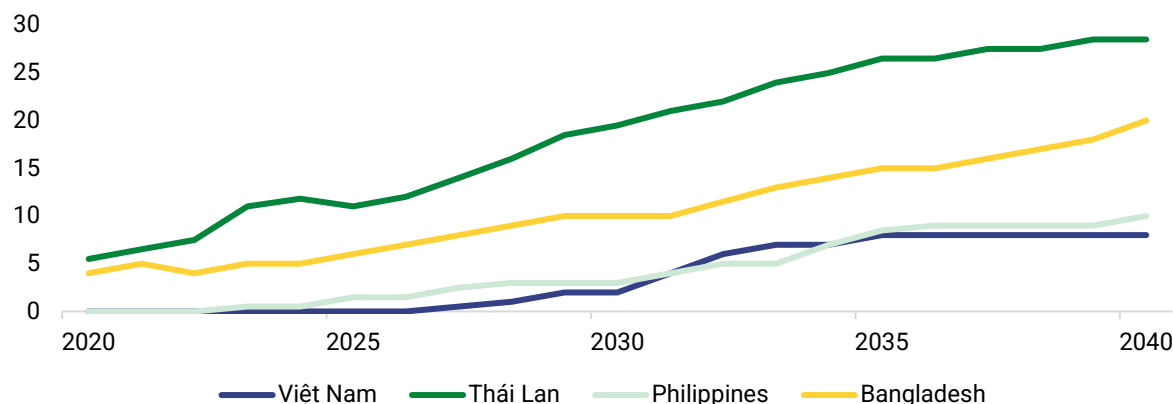
Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

**Triển vọng thị trường khoan dầu khí trong nước đang chuyển biến tích cực** nhờ làn sóng tái khởi động các dự án thăm dò và khai thác quy mô lớn sau nhiều năm trì hoãn. Trong bối cảnh gần một thập kỷ qua hầu như không có thêm giàn khoan mới được đưa vào vận hành, nguồn cung giàn khoan trong khu vực được đánh giá đang dần trở nên hạn chế, đặc biệt khi nhu cầu khoan phục hồi mạnh trở lại. Cùng với hiệu suất hoạt động tại Đông Nam Á duy trì trên 87% (cao hơn mức trung bình toàn cầu) và giá thuê giàn ổn định quanh 100,000 USD/ngày, triển vọng ngành khoan được kỳ vọng tiếp tục khả quan trong trung và dài hạn.

**LNG sản xuất nội địa theo quốc gia (mtpa)**



**LNG nhập khẩu theo quốc gia (mtpa)**



Nguồn: Wood Mackenzie, PSI tổng hợp

### Nhu cầu LNG tăng mạnh

- ❖ Theo Quy hoạch điện VIII, công suất điện khí dự kiến đạt 37.3 GW vào năm 2030, kéo theo nhu cầu khí khoảng 18.8 tỷ m<sup>3</sup>/năm.
- ❖ LNG nhập khẩu được kỳ vọng chiếm 60–65% tổng nhu cầu khí, dần thay thế nguồn khí nội địa đang suy giảm.

### Hạ tầng và chính sách hỗ trợ

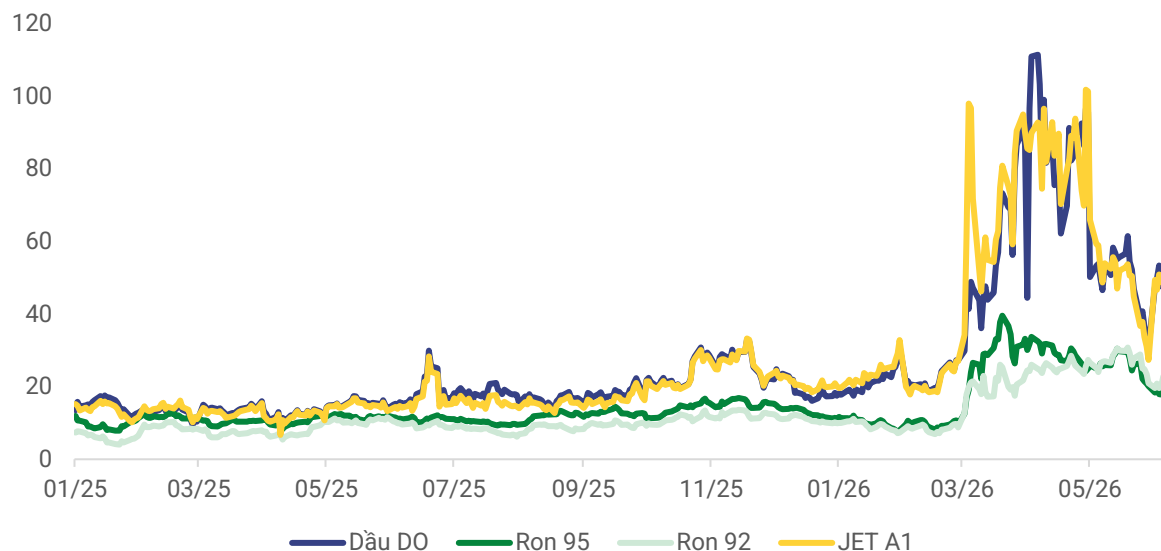
- ❖ Các dự án trọng điểm như LNG Thị Vải 2 và LNG Sơn Mỹ đang được thúc đẩy nhằm đảm bảo nguồn cung dài hạn.
- ❖ Chính phủ đã giảm thuế nhập khẩu LNG từ 5% xuống 2% và mở rộng hợp tác nguồn cung với Mỹ và Nga.

### Thách thức ngắn hạn

- ❖ LNG vẫn là nguồn năng lượng chuyển tiếp nhằm giảm phụ thuộc vào than và bù đắp thiếu hụt khí nội địa.
- ❖ Mảng LNG đối mặt với rủi ro từ biến động giá LNG toàn cầu, chi phí nhập khẩu cao và tiến độ triển khai các dự án điện khí.

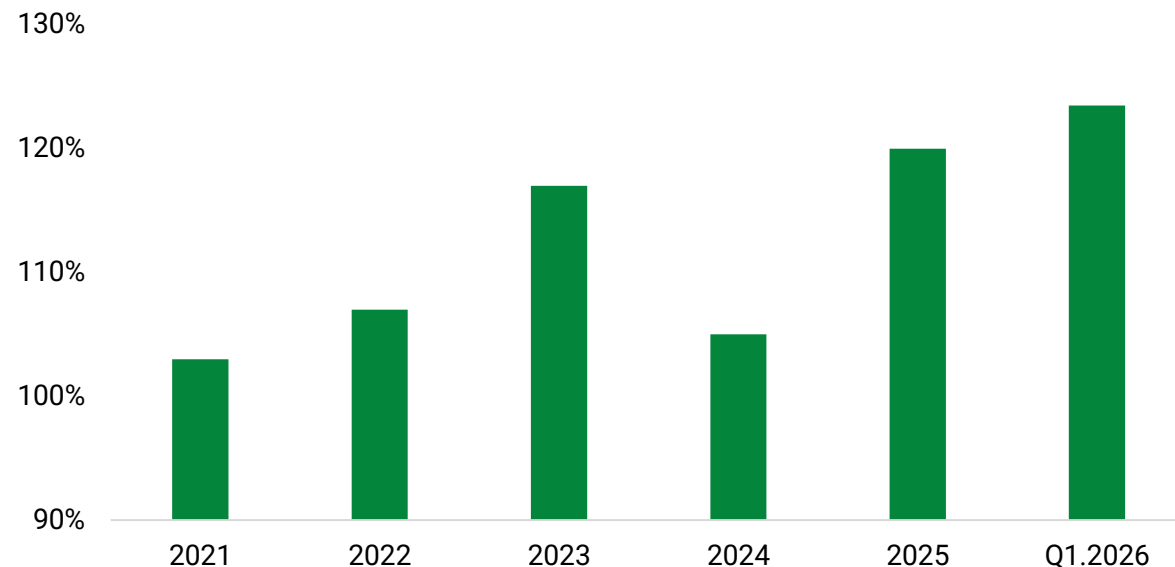
→ LNG được kỳ vọng trở thành động lực tăng trưởng dài hạn của ngành khí Việt Nam, nhưng hiệu quả phát triển vẫn phụ thuộc vào hạ tầng và diễn biến giá năng lượng quốc tế.

**Biên lợi nhuận lọc dầu (Crack spread)**



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

**Công suất vận hành nhà máy**



Nguồn: BSR, PSI tổng hợp

**Crack spread duy trì ở mức cao trong quý 2/2026**, tăng khoảng 3.5 lần so với cùng kỳ năm trước và gấp 2 lần so với quý trước, chủ yếu do lo ngại về nguy cơ gián đoạn nguồn cung năng lượng toàn cầu trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại khu vực Vùng Vịnh kéo dài.

Trong khi đó, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất tiếp tục vận hành ổn định ở mức 124–125% công suất thiết kế quy đổi, với sản lượng hơn 1.99 triệu tấn sản phẩm trong quý 1/2026, góp phần đảm bảo nguồn cung xăng dầu trong nước. Trong thời gian tới, giá các sản phẩm xăng dầu có thể hạ nhiệt nếu căng thẳng địa chính trị lắng xuống, tuy nhiên **crack spread kỳ vọng sẽ duy trì ở mức cao hơn giai đoạn trước xung đột** do hệ thống cung ứng cần thời gian để phục hồi cùng áp lực từ mùa cao điểm tiêu thụ đang cận kề.

# NGÀNH DẦU KHÍ

## CỔ PHIẾU ƯA THÍCH



| STT | Mã chứng khoán | Luận điểm đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Rủi ro                                                                                               |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | PVD            | <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Toàn bộ giàn khoan của PVD đã kín lịch hoạt động trong năm 2026.</b> Hiện tại, 5 giàn khoan tự nâng cùng giàn nước sâu PV Drilling V đã có hợp đồng đảm bảo hoạt động đến hết năm 2026, trong đó 4 giàn đã ký kết hợp đồng kéo dài đến hết năm 2027.</li><li>- <b>Kế hoạch đầu tư năm 2026 – Đầu tư thêm 01 giàn Jackup PV Drilling X.</b> Theo kế hoạch, giàn PV Drilling X sẽ được kéo về Việt Nam vào tháng 10/2026 để triển khai công tác tái khởi động, kiểm định kỹ thuật và nâng cấp hệ thống và chính thức đóng góp cho doanh thu PVD từ quý 2/2027.</li></ul>                                                                                  | Biến động của giá dầu sẽ có thể tác động tới nhu cầu cho thuê giàn khoan và giá thuê giàn bình quân. |
| 2   | PVS            | <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Dự án Sư Tử Trắng 2B tiếp đà tăng trưởng backlog.</b> Việc PVS chính thức ký kết hợp đồng EPCIC với PVEP Cử Long cho dự án Sư Tử Trắng giai đoạn 2B tiếp tục củng cố triển vọng backlog của doanh nghiệp trong giai đoạn 2026–2028.</li><li>- <b>Lô B – Ô Môn: Duy trì tiến độ tích cực.</b> Các gói thầu thuộc chuỗi dự án khí Lô B – Ô Môn đang được triển khai tích cực và bước vào giai đoạn thi công cao điểm trong năm 2026. Tiến độ khả quan của các gói EPCI#1, EPCI#2 và EPCI#3 cho thấy hoạt động triển khai ngoài khơi và hạ tầng trung nguồn đang được thúc đẩy đồng bộ nhằm đáp ứng mục tiêu đón dòng khí đầu tiên vào năm 2027.</li></ul> | Biến động của giá dầu, cung - cầu sẽ có thể tác động tới giá cước thuê, nhu cầu thuê FPSO/FSO.       |



# NGÀNH DẦU KHÍ

## CỔ PHIẾU ƯA THÍCH



| STT | MCK | Luận điểm đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Rủi ro                                                                                                                                                                                 |
|-----|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | PVT | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Giá cước vận tải duy trì tích cực nhờ căng thẳng địa chính trị.</b> Trong bối cảnh rủi ro địa chính trị tại Trung Đông, giá cước vận tải dầu thô và sản phẩm dầu được kỳ vọng duy trì ở mức cao. Điều này không chỉ hỗ trợ hiệu quả khai thác đội tàu hiện hữu mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho PVT mở rộng quy mô hoạt động.</li> <li><b>Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư và mở rộng đội tàu.</b> PVT dự kiến tiếp tục mở rộng quy mô đội tàu trong năm 2026 thông qua việc đầu tư bổ sung từ 2–5 tàu mới, với tải trọng từ 19,000–120,000 DWT. Kế hoạch này nằm trong chiến lược dài hạn nhằm nâng tổng số lượng tàu khai thác lên khoảng 100 chiếc trong vòng 5 năm tới, qua đó gia tăng năng lực vận chuyển và mở rộng hiện diện trên thị trường quốc tế.</li> </ul> | Giá cước tanker có thể chịu áp lực giảm trong trường hợp các rủi ro địa chính trị được giải quyết hoặc nguồn cung tàu toàn cầu gia tăng nhanh hơn dự kiến trong những năm tới.         |
| 4   | GAS | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Nguồn cung khí mới hỗ trợ tăng trưởng sản lượng.</b> Các mỏ khí mới đang dần đi vào khai thác giúp bù đắp sự suy giảm tự nhiên của các mỏ hiện hữu. Trong đó, Hải Thạch – Mộc Tinh đã bổ sung khoảng 1 triệu m³ khí/ngày từ đầu năm 2026, trong khi dự án Thiên Nga – Hải Âu dự kiến đón dòng khí đầu tiên vào Q4/2026.</li> <li><b>Các dự án khí trọng điểm duy trì đúng tiến độ.</b> Chuỗi dự án Lô B – Ô Môn tiếp tục bám sát kế hoạch với mục tiêu đón dòng khí đầu tiên vào năm 2027. Bên cạnh đó, dự án Sư Tử Trắng giai đoạn 2B dự kiến bổ sung khoảng 540 triệu m³ khí/năm từ Q3/2026, trước khi nâng công suất lên khoảng 1.4 tỷ m³/năm từ năm 2028.</li> </ul>                                                                                           | Những diễn biến địa chính trị phức tạp có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng LPG toàn cầu, ảnh hưởng đến hoạt động nhập khẩu và làm gia tăng chi phí mua hàng trên thị trường giao ngay. |



| STT | Mã chứng khoán | Luận điểm đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Rủi ro |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 5   | BSR            | <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Đảm bảo nguồn nhiên liệu đầu vào.</b> Trong bối cảnh thị trường năng lượng toàn cầu biến động do căng thẳng địa chính trị, BSR chủ động đảm bảo nguồn cung dầu thô, duy trì vận hành ổn định nhà máy đến hết tháng 7. BSR được phép giữ lại toàn bộ sản lượng dầu thô khai thác trong nước đến ít nhất cuối năm 2026, qua đó đáp ứng khoảng 90% công suất. Phần nguyên liệu cho 30% công suất còn lại sẽ được nhập khẩu từ Mỹ và Tây Phi thông qua các hợp đồng dài hạn với các đối tác như Socar, Chevron và ExxonMobil.</li><li>- <b>Tập trung toàn lực triển khai Dự án NCMR Nhà máy lọc dầu Dung Quất.</b> Dự án NCMR Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã khởi công san lấp mặt bằng từ tháng 2 và dự kiến bàn giao trong tháng 10 năm 2026. Song song, BSR đang triển khai lựa chọn tổng thầu EPC, hướng tới mục tiêu hoàn thành toàn bộ dự án vào cuối năm 2028.</li></ul> |        |

# TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

## Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

## Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

## Phòng Phân tích

### Phạm Hoàng

Trưởng Bộ phận Phân tích Doanh nghiệp

Email: phamhoang@psi.vn

### Nguyễn Thị Thu Trang

Chuyên viên cao cấp

Email: trangntt@psi.vn

### Nguyễn Ngọc Hải

Chuyên viên

Email: hainn@psi.vn

### Vũ Thị Ngọc Lê

Trưởng Bộ phận Kinh tế vĩ mô và Chiến lược thị trường

Email: levtn@psi.vn

### Tô Quốc Bảo

Chuyên viên cao cấp

Email: baotq@psi.vn

### Nguyễn Thảo Nguyên

Chuyên viên

Email: nguyennt@psi.vn

## Phòng Truyền thông

### Vũ Huyền Hà My

Phó Phòng Truyền thông

Email: myvhh@psi.vn

### Cao Thuỳ Linh

Chuyên viên

Email: linhct@psi.vn

### Phan Anh Ngọc

Chuyên viên

Email: ngocpa@psi.vn

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

-  Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội
-  (84) 3934 3888
-  (84) 3934 3888
-  [www.psi.vn](http://www.psi.vn)

### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

-  Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM
-  (84-8) 3914 6789
-  (84-8) 3914 6969

### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

-  Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng
-  (84-236) 3899 338
-  (84-236) 3899 338

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

-  Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. HCM
-  (84-254)625 4520/22
-  (84-254)625 4521

# TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Mọi thông tin hoặc dữ liệu về hiệu suất trong quá khứ của bất kỳ chứng khoán hoặc thị trường nào được đề cập trong báo cáo này không phải là chỉ báo đáng tin cậy về kết quả hoặc hiệu suất trong tương lai. Đầu tư vào chứng khoán luôn tiềm ẩn rủi ro, bao gồm rủi ro mất vốn.

PSI, các công ty liên kết, các cổ đông, giám đốc, cán bộ quản lý và nhân viên của PSI sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại (trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc hậu quả) hoặc chi phí nào phát sinh từ việc sử dụng, hoặc dựa vào các thông tin và quan điểm trong báo cáo này.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.